

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2018/DS-PT

Ngày: 18 - 4 - 2018

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do người thi hành công vụ gây ra.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hữu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2018/TLPT-DS ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do người thi hành công vụ gây ra”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 63/2018/QĐ-PT ngày 19 tháng 03 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Minh Nh – sinh năm 1998; Địa chỉ cư trú: Xã N, huyện P, tỉnh C (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền anh Nh là: Ông Lê Văn M ; Địa chỉ cư trú: Xã N, huyện P, tỉnh C (có mặt).

- *Bị đơn:* Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh C; Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn T , chức vụ: Viện trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Từ Thanh Th, sinh năm: 1974; chức vụ: Phó Viện trưởng, văn bản ủy quyền Quyết định số 49/QĐ-VKS, ngày 07/02/2017 (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn M – sinh năm 1975 (có mặt)

2. Bà Huỳnh Kim U- sinh năm 1978 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Xã N, huyện P, tỉnh C .

Người đại diện theo ủy quyền bà Út: Ông Lê Văn M .

- Người kháng cáo: Lê Minh Nh là nguyên đơn, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C bị đơn .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 10 tháng 6 năm 2015 anh Lê Minh Nh bị Công an xã Lương Thê Trân, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau mời và tạm giữ đến ngày 11 tháng 6 năm 2015 thì đưa về Công an huyện Cái Nước tạm giam đến ngày 01 tháng 7 năm 2016 thì được cho tại ngoại và cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 15 tháng 8 năm 2016 thì được Viện kiểm sát nhân dân huyện C đình chỉ vụ án theo Quyết định số 03/KSĐT. Sau khi được xác định bị truy tố oan Nh đã yêu cầu bồi thường thiệt hại và yêu cầu xin lỗi công khai tại địa phương và trên báo Trung ương. Qua 03 lần thương lượng không thành, ngày 30 tháng 12 năm 2016 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 621/QĐ – VKS về việc giải quyết việc bồi thường cho anh Nh với số tiền là 99.026.673 đồng. Nhận thấy việc bồi thường nêu trên là không thỏa đáng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh Nh trong thời gian bị giam oan. Nay anh Nh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C bồi thường các khoản thiệt hại trong thời gian bị tạm giam cho đến nay cụ thể như sau:

Thiệt hại về tổn thất tinh thần là 113.752.000 đồng, bao gồm các khoản sau: Số ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2015 đến ngày 01/7/2016 là 386 ngày x 3 x 59.000 đồng = 68.426.220 đồng; Số ngày bị cấm đi khỏi nơi cư trú là 46 ngày x 59.000 đồng = 2.714.000 đồng; Tổn thất tinh thần do Đài truyền thanh huyện Cái Nước ghi hình buổi hỏi cung ngày 31/8/2015 đến ngày 15/8/2016 là 350 ngày x 59.000 đồng = 20.650.000 đồng; Tổn thất tinh thần do ông Nguyễn Văn H – Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện C đăng bài “Kiểm sát huyện Cái Nước quyết tâm trấn áp tội phạm” ngày 08/7/2015 là 374 ngày x 59.000 đồng = 20.066.000 đồng

Thiệt hại về sức khỏe là 50.000.000 đồng.

Thu nhập thực tế do bị mất hoặc giảm sút của anh Nh và người thân là 97.377.272 đồng, bao gồm mất thu nhập của anh Nh là 49.127.272 đồng. (Do trước khi bị bắt anh Nh làm thuê tại Quán 797 với mức lương là 2.800.000 đồng/tháng); Tiền thu nhập bị giảm sút 50% của ông Lê Văn M (Cha ruột Nh) trong thời gian anh Nh bị tạm giữ, tạm giam là 150.000 đồng x 386 ngày x 50% = 28.950.000 đồng; Tiền thu nhập bị giảm sút 50% của bà Huỳnh Kim U (Mẹ ruột Nh) trong thời gian anh Nh bị tạm giữ, tạm giam là 100.000 đồng x 386 ngày x 50% = 19.300.000 đồng.

Thiệt hại do tài sản bị kê biên, tạm giữ, tịch thu là 27.954.000 đồng, bao gồm thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe Exciter biển kiểm soát 39AH-003.78 là 386 ngày x 50.000 đồng/ngày = 19.300.000 đồng; Thiệt hại do sửa chữa xe là 3.654.000 đồng; Thiệt hại do hỏng chiếc điện thoại di động hiệu OPPO là 5.000.000 đồng.

Các thiệt hại khác là 263.112.000 đồng, bao gồm các khoản sau: Chi phí thuê Luật sư Phương tại Cà Mau 7.000.000 đồng; Chi phí lưu trú cho Luật sư ở Khách sạn là 3.500.000 đồng; Chi phí xăng dầu cho Luật sư trong suốt quá trình tố tụng là 11.182.000 đồng; Chi phí nhờ người làm đơn khiếu kiện trong suốt thời gian của vụ án là 89.120.000 đồng; Chi phí đi lại làm đơn kêu oan là 30.000.000 đồng; Chi phí khắc phục học tập bị bỏ lỡ hai năm là 122.310.000 đồng; Chi phí

thăm nuôi: 13.660.000 đồng, xăng 20.000 đồng x 55 lần = 1.100.000 đồng, lưu ký 16 lần 1.560.000 đồng, gửi quà 55 lần x 200.000 đồng = 11.000.000 đồng.

Tổng cộng các khoản yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải bồi thường là 502.921.272 đồng.

Ngoài ra, anh Nh còn yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải trực tiếp xin lỗi công khai anh tại nơi cư trú. Đồng thời phải đăng lời xin lỗi trên 01 tờ báo Trung ương và 01 tờ báo ở địa phương trong 03 số liên tiếp và đăng trang bìa có ảnh của người đại diện trực tiếp xin lỗi.

Đại diện bị đơn đồng ý bồi thường oan sai, yêu cầu xin lỗi công khai và đăng báo của anh Nh theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C yêu cầu xem xét lại mức bồi thường mà đại diện hợp pháp của nguyên đơn đặt ra như tổn thất tinh thần do Đài truyền thanh huyện Cái Nước ghi hình, bài báo của ông Nguyễn Văn H, chi phí khắc phục học tập, tiền mất thu nhập của ông Mỹ, bà Út, chi phí lưu trú khách sạn của Luật sư, tiền xăng của Luật sư là chi phí nhiên liệu cho 03 người bị truy tố oan là Nguyễn Vũ C, Nguyễn Hoàng Kh và Lê Minh Nh, tiền mất thu nhập do không khai thác được chiếc xe biển kiểm soát 39AH-003.78, chi phí nhờ người làm đơn khiếu kiện, chi phí đi lại làm đơn kêu oan, trị giá chiếc điện thoại OPPO là 5.000.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2018/DS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước quyết định:

Căn cứ: Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 227, Điều 232, Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 598 Bộ luật dân sự năm 2015. Các Điều 26, Điều 29, Điều 32, Điều 45, Điều 46, Điều 47, Điều 49, Điều 51 và Điều 54 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước năm 2009; Các điều 2, Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 10 Thông tư liên tịch số 05/2012/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BTC-BNN&PTNT ngày 02 tháng 11 năm 2012.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Lê Minh Nh. Buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Minh Nh tổng số tiền là 175.962.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Việc chi trả tiền bồi thường 175.962.000 đồng cho anh Lê Minh Nh được thực hiện theo quy định tại Điều 54 của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của anh Lê Minh Nh số tiền là 50.000.000 đồng.

Buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải tổ chức buổi công khai xin lỗi công dân Lê Minh Nh tại nơi cư trú và đăng tin xin lỗi anh Lê Minh Nh trên 01 tờ báo ở Trung ương và 01 tờ báo ở địa phương trong 03 số báo liên tiếp.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, anh Lê Minh Nh có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường của anh.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận bồi thường cho anh Nh 137.224.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn không đồng ý yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Nh, chấp nhận kháng cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, sửa một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của anh Lê Minh Nh, kháng cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện C Hội đồng xét xử xét thấy: Anh Nh bị Cơ quan tố tụng huyện C khởi tố, bắt tạm giam nhưng sau đó được đình chỉ điều tra là thực tế có xảy ra nên anh Nh yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân huyện C bồi thường thiệt hại do bị oan là đúng theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Ngày 30 tháng 10 năm 2016, Viện kiểm sát nhân dân huyện C ra quyết định về việc giải quyết bồi thường đối với anh Nh với số tiền bồi thường là 99.026.673 đồng. Anh Nh không đồng ý và đã khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C bồi thường cho anh Nh số tiền là 502.921.272 đồng nhưng được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước chấp nhận số tiền bồi thường là 175.962.000 đồng. Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm các đương sự đã thống nhất về vấn đề công khai xin lỗi nhưng không thống nhất về mức tiền bồi thường của án sơ thẩm. Anh Nh yêu cầu bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của anh Nh, Viện kiểm sát không đồng ý án sơ thẩm bồi thường khoản tiền mất thu nhập của ông M là anh Nh 28.950.000 đồng vì không thuộc trường hợp được bồi thường và khoản tiền xăng dầu cho Luật sư đi lại cho Luật sư như án sơ thẩm buộc vì chi phí đó là của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho 3 người nên đối vụ án này chỉ chấp nhận bồi thường 4.894.000 đồng.

Các khoản bồi thường án sơ thẩm đã tuyên các đương sự đồng ý không kháng cáo, án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật bao gồm: Tổn thất tinh thần cho người bị thiệt hại trong thời gian bị tạm giam 68.426.220 đồng; Số ngày bị cấm đi khỏi nơi cư trú 2.714.000 đồng; mất thu nhập của anh Nh 49.127.272 đồng; tiền thuê Luật sư 7.000.000 đồng.

[2] Đối với các khoản tiền có kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần của anh Nh do Đài truyền thanh huyện Cái Nước ghi hình buổi hỏi cung ngày 31/8/2015 đến ngày 15/8/2016 là 350 ngày x 59.000 đồng = 20.650.000 đồng và tổn thất tinh thần do ông Nguyễn Văn H – Phó Viện trưởng VKSND huyện Cái Nước đăng bài “Kiểm sát huyện Cái Nước quyết tâm trấn áp tội phạm” ngày 08/7/2015 là 374 ngày x 59.000 đồng = 22.066.000 đồng. Đoạn clip ghi hình buổi hỏi cung của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Nước và bài viết “Kiểm sát huyện Cái Nước quyết tâm trấn áp tội phạm” phát sinh trong giai đoạn anh Nh bị tạm giữ, tạm giam mà khoản bồi thường tổn thất tinh thần của anh Nh trong giai đoạn bị tạm giữ, tạm giam được Viện kiểm sát nhân dân huyện C chấp nhận bồi thường, do yêu cầu này của anh Nh là trùng lặp nên án sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút: Đối với tiền thu nhập bị giảm sút 50% của ông Lê Văn M (Cha ruột Nh) trong thời gian anh Nh bị tạm giữ, tạm giam là 150.000 đồng x 386 ngày x 50% = 28.950.000 đồng; việc bồi thường do mất thu nhập của ông Lê Văn M là cha của anh Nh (người thân của người bị thiệt hại) mà án sơ thẩm buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải bồi thường cho anh Nh là không đúng với Điều 24 và 28 của Luật Trách nhiệm bồi thường Nhà nước, bởi vì Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước tại Điều 24 quy định chỉ bồi thường cho người bị thiệt hại chứ không phải bồi thường cho thân nhân của người bị thiệt hại. Do đó, kháng cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện C có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với khoản tiền chi phí xăng và lưu trú cho Luật sư do án sơ thẩm chấp nhận 14.682.000 đồng buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải bồi thường cho anh Nh, Viện kiểm sát kháng cáo chỉ chấp nhận 4.894.000 đồng là 1/3 của số tiền chi phí Luật sư bảo vệ cho bị cáo bị oan phù hợp với quy định của chế độ Luật sư theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, do đó Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận buộc Viện kiểm sát huyện Cái Nước bồi thường cho anh Nh 4.894.000 đồng là đúng quy định.

Đối với yêu cầu bồi thường về thiệt hại do tài sản bị kê biên, tạm giữ, tịch thu là 22.954.000 đồng, bao gồm thiệt hại về tài sản đối với chiếc xe Exciter biển kiểm soát 39AH- 003.78 không khai thác được số tiền 19.300.000 đồng và thiệt hại do sửa chữa xe là 3.654.000 đồng; Thấy rằng, đối với yêu cầu thiệt hại về chiếc xe không khai thác được anh Nh không có chứng cứ gì chứng minh gia đình anh có thiệt hại do bị giữ xe án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này của anh Nh là có cơ sở. Về thiệt hại sửa chữa xe anh Nh có cung cấp bảng kê chi tiết sửa xe Trọng Nam số tiền 1.854.000 đồng và có báo giá áo xe giá 1.800.000 đồng để chứng minh cho yêu cầu của mình. Tại buổi làm việc của Tòa án và chị Nguyễn Thu Th chủ tiệm sửa xe ngày 20/11/2017, chị Th cũng đã xác nhận có nhận sửa xe trên với số tiền là 1.854.000 đồng còn áo xe chỉ mới báo giá thực tế chưa thay nên án sơ thẩm chỉ chấp nhận khoản thiệt hại do sửa chữa xe số tiền 1.854.000 đồng là phù hợp.

Đối với chi phí đi lại thăm nuôi là 13.660.000 đồng, án sơ thẩm đã căn cứ vào Sổ lưu ký của Nhà tạm giữ - Công an huyện Cái Nước thể hiện gia đình của anh Nh chỉ đến thăm nuôi 08 lần, tiền gửi lưu ký được 730.000 đồng, gửi quà 06 lần nhưng không thể hiện được gửi số tiền là bao nhiêu đã chấp nhận tiền xăng 08

lần x 20.000 đồng = 160.000 đồng; Tiền lưu ký 730.000 đồng và tiền gửi quà theo trình bày của phía nguyên đơn tại phiên tòa là 200.000 đồng/lần x 6 lần = 1.200.000 đồng. Tổng cộng 2.090.000 đồng là có căn cứ.

Về chi phí đi lại làm đơn kêu oan số tiền 30.000.000 đồng. Tại giai đoạn sơ thẩm anh Nh chỉ cung cấp cho Tòa án chứng từ chuyển phát nhanh EMS do ông M gửi đơn đến các cơ quan có thẩm quyền để gửi đơn kêu oan cho anh Nh với tổng số tiền 1.168.595 đồng. Ngoài ra, không cung cấp được hóa đơn, giấy tờ nào khác chứng minh nên án sơ thẩm chấp nhận đối với yêu cầu này của anh Nh số tiền 1.168.595 đồng là có căn cứ.

Đối với chi phí nhờ người làm đơn khiếu kiện, kêu cứu trong suốt thời gian của vụ án là 89.120.000 đồng. Nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án 02 chứng từ giao dịch tiền gửi tại Ngân hàng Vietcombank vào các ngày 08/8/2016 và ngày 29/8/2016 người gửi là ông Lê Văn M và tên tài khoản nhận tiền là bà Trịnh Thị Thu H. Thời gian giao dịch trên chứng từ ông M cung cấp sau khi Viện kiểm sát có quyết định đình chỉ điều tra vụ án sau khi anh Nh được cho tại ngoại mặt khác trên các phiếu chuyển tiền không thể hiện giao dịch này là gì. Do đó, án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp.

Đối với chi phí khắc phục học tập bị bỏ lỡ hai năm của anh Nh là 122.310.000 đồng và thiệt hại do hỏng chiếc điện thoại di động hiệu OPPO là 5.000.000 đồng. Án sơ thẩm đã tách ra không xem xét tại vụ án này nên cấp phúc thẩm không đặt ra xem xét.

Như vậy, tổng các khoản tiền Lê Minh Nh được bồi thường là 137.274.000 đồng.

Ngoài ra, theo quy định Cơ quan tiến hành tố tụng gây oan phải công khai xin lỗi người bị oan. Viện kiểm sát nhân dân huyện C chưa thực hiện thủ tục công khai xin lỗi nên phải công khai xin lỗi và đăng báo theo quy định.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo anh Lê Minh Nh, chấp nhận kháng cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện C sửa bản án sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự: anh Lê Minh Nh không phải chịu theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải chịu án phí sơ thẩm, án phí phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân huyện C không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 24, Điều 26, Điều 28, Điều 29, Điều 32, Điều 46, Điều 47, Điều 54 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Minh Nh.

Chấp nhận kháng cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện C .

Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Lê Minh Nh. Buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Minh Nh tổng số tiền là 137.274.000 đồng (Một trăm ba bảy triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Việc chi trả tiền bồi thường cho anh Lê Minh Nh được thực hiện theo quy định tại Điều 54 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe của anh Lê Minh Nh số tiền là 50.000.000 đồng.

Buộc Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải tổ chức công khai xin lỗi công dân Lê Minh Nh tại nơi cư trú của anh Nh và đăng tin xin lỗi anh Nh trên 01 tờ báo ở Trung ương và 01 tờ báo ở địa phương trong 03 số báo liên tiếp.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Minh Nh không phải chịu, Viện kiểm sát nhân dân huyện C phải chịu là 6.863.700 đồng.

- Án phí dân sự phúc thẩm:

Viện kiểm sát nhân dân huyện C không phải chịu, ngày 12/02/2018 đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004150 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Anh Lê Minh Nh không phải chịu án phí, ngày 12/02/2018 anh có dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004147 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lập Châu Minh Hoàng

Trần Trọng Hữu